

Mục tiêu 1: Giảm những nguyên nhân trực tiếp và gián tiếp dẫn đến sự diệt vong của rùa biển

Chương trình	Hoạt động
1.1 Xác định và chứng minh những mối đe dọa đối với số lượng rùa biển và môi trường sống của chúng	a) Tập hợp và sắp xếp các dữ liệu về những mối đe dọa đối với số lượng rùa biển b) Lập bản tập hợp số liệu cơ bản và theo dõi các chương trình để thu thập các thông tin về bản chất và quy mô của các mối đe dọa c) Xác định những nhóm nào bị ảnh hưởng của lối khai thác truyền thống và trực tiếp, bị đánh bắt không chủ ý trong quá trình khai thác hải sản, và những nguyên nhân gây tử vong khác
1.2 Quyết định và áp dụng các phương pháp thực hành tốt nhất để giảm thiểu những mối đe dọa đối với rùa biển và môi trường sống của chúng	a) Xác định và cung cấp tài liệu dẫn dắt về các phương thức tốt nhất cho việc bảo tồn và quản lý các quần thể rùa biển trong khu vực b) Chấp nhận và thích nghi với những phương án bảo tồn và quản lý các quần thể rùa biển tốt nhất
1.3 Thực hiện các chương trình nhằm sửa đổi những hình thức khuyến khích phát triển kinh tế gây hại cho các nhóm rùa biển	a) Tiến hành những nghiên cứu kinh tế xã hội trong các cộng đồng có liên quan đến rùa biển và môi trường sống của chúng b) Xác định những yêu cầu sửa đổi đối với các hình thức khuyến khích kinh tế nhằm giảm các mối đe dọa và tỷ lệ tử vong (của rùa biển), và xây dựng các chương trình để thực hiện những sửa đổi đó c) Xác định các phương pháp và nguồn vốn cho các chương trình đó
1.4 Giảm đến mức thấp nhất việc đánh bắt không chủ ý và gây tử vong đối với rùa biển trong các hoạt động đánh bắt hải sản	a) Cải tiến và sử dụng máy móc, các thiết bị và kỹ thuật để giảm thiểu việc đánh bắt không chủ ý đối với rùa biển trong quá trình khai thác hải sản, như tạo ra các công cụ có thể để cho rùa có lối thoát, cấm đánh bắt từng vùng và từng mùa b) Xây dựng các quá trình và các chương trình đào tạo nhằm đẩy mạnh việc thực hiện các biện pháp đó, như các hệ thống theo dõi tàu bè và những sự giám sát trên biển, tại cảng và các bến đỗ, và các chương trình tình nguyện viên quan sát trên tàu quốc gia. c) Trao đổi thông tin và cung cấp sự giúp đỡ kỹ thuật cho các Quốc gia ký kết nếu được yêu cầu nhằm đẩy mạnh các hoạt động này d) Liên lạc và phối hợp với các ngành thủy sản và các tổ chức quản lý thủy sản để xây dựng và thực hiện việc các cơ chế giảm nhẹ tình trạng đánh bắt không chủ ý tại các vùng hải phận quốc gia và quốc tế e) Ủng hộ nghị quyết 46/215 của Đại hội đồng Liên hợp quốc về ngừng sử dụng các lưới quét có quy mô lớn ngoài biển khơi f) Xây dựng và thực hiện các kế hoạch bắt giữ và tái chế lưới nhằm giảm thiểu việc thải bỏ các thiết bị của tàu, thuyền cá trên biển và các bến bãi g) Cung cấp và đảm bảo việc sử dụng các thiết bị xử lý rác thải từ tàu thuyền cho các bến cảng

<p>1.5 Cấm khai thác trực tiếp (bắt hoặc giết chết) và cấm buôn bán trong nước đối với rùa biển, trứng của chúng, các bộ phận hoặc sản phẩm, trong khi cho phép những ngoại lệ đối với việc khai thác truyền thống của các cộng đồng trong phạm vi quyền hạn của mỗi quốc gia miễn là: những sự khai thác như vậy không phá hoại những nỗ lực nhằm bảo vệ, bảo tồn và phục hồi các số lượng rùa biển và môi trường sống của chúng; và số lượng rùa biển ở đó có thể đảm bảo bền vững đủ cho khai thác</p>	<ul style="list-style-type: none"> a) Ban hành ở những nơi chưa có các luật lệ cấm khai thác trực tiếp và cấm buôn bán trong nước b) Đánh giá mức độ và tác động của khai thác truyền thống đối với rùa biển và trứng của chúng c) Thiết lập các chương trình quản lý trong đó có các mức giới hạn về mức độ khai thác truyền thống d) Xác định các giá trị văn hoá và truyền thống và việc sử dụng rùa biển (cả về sử dụng tiêu hao và không tiêu hao) e) Đàm phán các hiệp định quản lý việc khai thác truyền thống một cách bền vững ở những nơi thích hợp, với sự tham khảo ý kiến của các Quốc gia hữu quan khác, nhằm đảm bảo rằng sự khai thác như vậy không phá hoại những nỗ lực bảo tồn
<p>1.6 Xây dựng các chương trình quản lý các bãi đẻ của rùa biển để phát huy tối đa khả năng trứng nở thành công</p>	<ul style="list-style-type: none"> a) Đánh giá về hiệu quả của các chương trình quản lý tổ và bãi đẻ b) Giảm tỷ lệ tử vong từ giai đoạn trứng và quá trình ấp trứng để phát huy tối đa khả năng sinh nở và sống sót, tốt nhất là sử dụng các kỹ thuật bảo tồn chú trọng các quá trình tự nhiên tại những nơi có thể được c) Giảm thiểu sự tử vong trong quá trình từ trứng, ấp trứng và của những con rùa cái đang đẻ trứng do các thú dữ vật nuôi trong nhà gây ra

Mục tiêu 2. Bảo vệ, bảo tồn và khôi phục các môi trường sống của rùa biển

Chương trình	Hoạt động
<p>Thiết lập những biện pháp cần thiết để bảo vệ và bảo tồn các môi trường sống của rùa biển</p>	<ul style="list-style-type: none"> a) Xác định các khu vực có môi trường sống xung yếu như các hành lang di cư, các bãi đẻ, các khu vực có nhiều tổ và là nơi kiếm ăn của rùa biển b) Đề xuất và quản lý các khu vực bảo tồn/ được bảo vệ, các khu cư trú hoặc vùng ngăn chặn tạm thời tại khu vực nguy cấp, hoặc tiến hành các biện pháp khác (chẳng hạn cải tiến thiết bị đánh bắt hải sản, hạn chế sự đi lại của tàu bè) nhằm loại bỏ các mối đe dọa đối với các khu vực này c) Xây dựng các hình thức khuyến khích sự bảo vệ thích hợp đối với các khu vực có môi trường sống nguy cấp bên ngoài các khu vực được bảo vệ d) Tiến hành đánh giá tác động môi trường của việc phát triển biển và ven biển cũng như các hoạt động khác của con người mà có thể ảnh hưởng đến số lượng và môi trường sống của rùa biển e) Trong phạm vi quyền hạn của mình, tiến hành quản lý và điều tiết việc sử dụng các bãi biển, đụn cát ven

	<p>bờ, chẳng hạn như vị trí và thiết kế của các toà nhà, việc sử dụng ánh sáng nhân tạo, và của xe cộ đi lại tại các khu vực làm tổ</p> <p>f) Kiểm soát và đẩy mạnh công tác bảo vệ chất lượng nước khỏi sự ô nhiễm từ đất liền và từ biển, kể cả các mảnh vụn trong biển, là những thứ có thể ảnh hưởng bất lợi cho rùa biển</p> <p>g) Tăng cường việc áp dụng các lệnh cấm hiện có về việc sử dụng các chất độc hoá học và chất nổ trong quá trình khai thác các tài nguyên biển</p>
2.2 Khôi phục các môi trường sống của rùa biển đã bị suy thoái	<p>a) Trồng lại càng nhiều càng tốt các loài thực vật bản địa tại những nơi thích hợp, các đụn cát phía trước ở những bãi làm tổ nhằm hàng rào chắn có thể nhìn thấy đối với việc phát triển ven bờ và khôi phục các chế độ nhiệt độ bãi biển thích hợp</p> <p>b) Dọn bỏ những rác thải trên các bãi biển mà có thể ngăn cản việc làm tổ và sinh sản của rùa</p> <p>c) Tăng cường phục hồi các rạn san hô bị xuống cấp</p> <p>d) Tăng cường phục hồi các môi trường sống của rừng ngập mặn và các thảm cỏ biển</p>

Mục tiêu 3. Tăng cường sự hiểu biết về sinh thái học và các quần thể rùa biển thông qua việc nghiên cứu, giám sát và trao đổi thông tin

Chương trình	Hoạt động
3.1 Tiến hành các nghiên cứu về rùa biển và môi trường sống của chúng nhằm mục tiêu bảo tồn và quản lý chúng	<p>a) Tiến hành các nghiên cứu cơ bản hoặc thu thập thông tin sơ bộ về số lượng rùa biển và môi trường sống của chúng</p> <p>b) Khởi tạo và/ hoặc tiếp tục việc theo dõi lâu dài đối với số lượng rùa biển nhằm đánh giá về thực trạng của công tác bảo tồn</p> <p>c) Xác định đặc điểm di truyền của các quần thể rùa biển</p> <p>d) Xác định các tuyến đường di cư bằng cách đeo biển đánh dấu, các nghiên cứu di truyền và/ hoặc theo dõi từ vệ tinh</p> <p>e) Tiến hành các nghiên cứu về sự biến động của số lượng và tỷ lệ sống sót của rùa biển</p> <p>f) Tiến hành nghiên cứu về tần suất và bệnh lý của các loại bệnh đối với rùa biển</p> <p>g) Đẩy mạnh việc sử dụng các kiến thức sinh thái học truyền thống trong công tác nghiên cứu</p> <p>h) Xem xét định kỳ và đánh giá về các hoạt động nghiên cứu và giám sát</p>
3.2 Tiến hành việc hợp tác nghiên cứu và giám sát	<p>a) Xác định và đưa các nhu cầu về nghiên cứu và giám sát có ưu tiên vào các kế hoạch hành động cấp khu vực và tiểu khu vực</p> <p>b) Tiến hành các nghiên cứu và giám sát phối hợp tình tương đồng của bộ gen di truyền, tình trạng bảo tồn, những sự di cư, và các khía cạnh sinh thái và sinh học của rùa biển</p>
3.3 Phân tích các dữ liệu để hỗ trợ cho việc giảm bớt các mối đe dọa và để đánh giá, cải thiện các quan điểm về bảo tồn	<p>a) Các quần thể ưu tiên cho các hoạt động bảo tồn</p> <p>b) Xác định các chiều hướng của số lượng rùa biển</p> <p>c) Sử dụng các kết quả nghiên cứu để cải thiện việc quản lý, giảm bớt những đe dọa và đánh giá hiệu quả của các hoạt động bảo tồn (ví dụ như công tác quản lý nơi ấp trứng, sự thiệt hại về môi trường sống,</p>

	v.v...)
3.4 Trao đổi thông tin	<ul style="list-style-type: none"> a) Chuẩn hoá các phương pháp và cấp độ thu thập số liệu và chấp nhận hoặc xây dựng một bộ nghị định thư riêng cho việc giám sát các bãi đẻ, những nghiên cứu về khu vực kiếm ăn, thu mẫu gen và thu thập các số liệu về tỷ lệ tử vong b) Xác định các phương pháp thích hợp nhất cho việc phổ biến thông tin c) Trao đổi thường xuyên các thông tin về khoa học kỹ thuật và kiến thức chuyên môn giữa các quốc gia, các cơ quan khoa học, tổ chức phi chính phủ và quốc tế nhằm phát triển và thực hiện các phương pháp thiết thực nhất đối với việc bảo tồn rùa biển và môi trường sống của chúng d) Phổ biến các kiến thức truyền thống về rùa biển và môi trường sống của chúng để phục vụ công tác bảo tồn và quản lý e) Xây dựng một cơ sở dữ liệu chính quy về số lượng rùa biển đáng quan tâm của khu vực

Mục tiêu 4. Tăng cường sự hiểu biết của công chúng về những mối đe dọa đối với rùa biển và môi trường sống của chúng, và đẩy mạnh sự tham gia của công chúng và các hoạt động bảo tồn

Chương trình	Hoạt động
4.1 Xây dựng các chương trình về giáo dục công cộng, nhận thức và thông tin	<ul style="list-style-type: none"> a) Thu thập, phát triển và phổ biến các tài liệu giáo dục b) Thiết lập các trung tâm học tập và thông tin cộng đồng c) Xây dựng và thực hiện các chương trình thông tin đại chúng d) Xây dựng và tiến hành giáo dục có trọng tâm và các chương trình về nhận thức cho các nhóm cụ thể (ví dụ như các nhà hoạch định chính sách, giáo viên, các trường học, các cộng đồng ngư dân, giới truyền thông) e) Khuyến khích việc đưa các vấn đề sinh học và bảo tồn rùa biển vào các giáo trình của các trường học f) Tổ chức các hoạt động đặc biệt liên quan đến công tác bảo tồn và sinh học rùa biển (ví dụ như Ngày Rùa biển, Năm Rùa biển, các hội nghị chuyên đề, Tìm dấu vết-một chú rùa)
4.2 Tạo các cơ hội công ăn việc làm cho cộng đồng địa phương để cổ vũ họ tích cực tham gia vào các nỗ lực bảo tồn	Xác định và tạo điều kiện thuận lợi cho các cách kiếm sống (bao gồm các hoạt động đem lại thu nhập) không gây hại cho rùa biển và môi trường sống của chúng với sự tham khảo ý kiến của cộng đồng địa phương và các đối tượng có liên quan khác
a) 4.3 Tăng cường sự tham gia của công chúng	<ul style="list-style-type: none"> a) Lôi cuốn những thành phần có liên quan, đặc biệt là các cộng đồng địa phương vào việc vạch kế hoạch và thực hiện các biện pháp bảo tồn và quản lý b) Khuyến khích sự tham gia của các cơ quan chính phủ, các tổ chức phi chính phủ, khu vực tư nhân và cộng đồng nói chung (ví dụ sinh viên, những người tình nguyện, những người đánh cá) trong nghiên cứu và các nỗ lực bảo tồn

	c) Thực hiện, ở những nơi có thể, các chế độ khen thưởng để cổ vũ sự tham gia của công chúng (ví dụ áo phông in chữ, sự thừa nhận của công chúng, các chứng chỉ)
--	--

Mục tiêu 5. Tăng cường hợp tác quốc gia, khu vực và quốc tế

Chương trình	Hoạt động
5.1 Cộng tác với và hỗ trợ cho các Quốc gia ký kết và chưa ký kết để điều hoà và chia sẻ thông tin về thương mại nhằm chống lại việc buôn bán trái phép, và hợp tác trong các hoạt động tăng cường hiệu lực pháp luật liên quan các sản phẩm rùa biển	<ul style="list-style-type: none"> a) Khuyến khích các Quốc gia ký kết trở thành thành viên của Công ước về Thương mại quốc tế về các loài động thực vật hoang dã có nguy cơ tuyệt chủng (CITES) b) Rà soát ở cấp quốc gia về sự tuân thủ các nghĩa vụ theo Công ước CITES liên quan đến buôn bán rùa biển, trứng rùa biển, các bộ phận hoặc sản phẩm của chúng c) Tạo điều kiện thuận tiện cho việc tuân thủ Công ước CITES thông qua đào tạo các cơ quan quyền lực hữu quan trong việc hợp tác với các Quốc gia ký kết khác, với Ban Thư ký của CITES và các tổ chức liên quan khác d) Xác định các kênh buôn bán quốc tế trái phép thông qua việc giám sát, và tìm kiếm sự hợp tác nhằm hành động để ngăn ngừa, ngăn cản, và tại những nơi có thể, thì loại trừ việc buôn bán trái phép e) Thường xuyên có các đợt trao đổi và thảo luận về các thông tin liên quan việc tuân thủ và về các vấn đề thương mại, như thông qua việc báo cáo thường niên cho Ban Thư ký của Bản Ghi nhớ (MoU) và tại các hội nghị của các Quốc gia ký kết f) Xác định, ngăn chặn, ngăn cản, và tại những nơi có thể thì loại trừ việc buôn bán trái phép trong nước thông qua việc giám sát, thực thi pháp luật, xác định những thiếu sót về năng lực thi hành ở mỗi nước, và qua việc đào tạo các quan chức thi hành luật
5.2 Trợ giúp các Quốc gia ký kết và chưa ký kết theo yêu cầu của họ nhằm xây dựng và thực hiện các kế hoạch hành động quốc gia, tiểu vùng và cấp vùng về bảo tồn và quản lý rùa biển và môi trường sống của chúng	<ul style="list-style-type: none"> a) Xây dựng một loạt các biện pháp quản lý chủ yếu mà có thể được dùng làm cơ sở cho các kế hoạch hành động, thông qua việc tham khảo ý kiến với các cơ quan chính phủ hữu quan, các viện nghiên cứu, các tổ chức phi chính phủ, các cộng đồng địa phương và các bên liên quan khác b) Xác định các kế hoạch hành động mà có thể được dùng làm kiểu mẫu c) Xác định các vấn đề quản lý địa phương cụ thể, những vấn đề đòi hỏi phải có sự hợp tác giữa các Quốc gia mới thành công trong việc bảo tồn và quản lý d) Thường xuyên có những đợt rà soát lại các kế hoạch hành động để tính đến những bước tiến bộ về kỹ năng, về nhận thức liên quan việc bảo tồn và quản lý rùa biển, cũng như những thay đổi về thực trạng công tác bảo tồn số lượng rùa biển
5.3 Tăng cường các cơ chế hợp tác và đẩy mạnh việc trao	<ul style="list-style-type: none"> a) Xác định và tăng cường các cơ chế hiện có về hợp tác ở cấp tiểu vùng b) Xây dựng một website và/ hoặc một bản tin nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho mạng lưới công tác và trao đổi thông tin c) Xây dựng một nguồn thông tin dựa trên cơ sở mạng giành cho nội dung bảo tồn rùa biển (bao gồm các dữ liệu về số

đổi thông tin	<p>lượng, việc làm tổ, di trú, các dự án đang tiến hành)</p> <p>d) Có một hình thức tập hợp các chuyên gia và các tổ chức liên quan đến bảo tồn rùa biển</p> <p>e) Xây dựng các mạng lưới để hợp tác quản lý những số lượng rùa chung, trong phạm vi các tiểu vùng, và, tại những nơi thích hợp thì hình thành những những thoả thuận về hợp tác quản lý</p> <p>f) Tại những nơi có thể thì hợp tác trong việc thiết lập các khu vực bảo vệ biển xuyên biên giới dùng các đường biên giới sinh học thay cho biên giới chính trị</p> <p>g) Xây dựng một hình thức phù hợp cho việc báo cáo và trao đổi thông tin (thông qua Ban Thư ký MoU) và giữa các Quốc gia ký kết) về tình trạng bảo tồn rùa biển ở cấp độ quốc gia</p> <p>h) Khuyến khích các Quốc gia ký kết MoU nào chưa tham gia thì tham gia vào Công ước về các Loài Di trú (CMS)</p> <p>i) Khuyến khích các Quốc gia ký kết trở thành các Bên của các hiệp định ngư nghiệp toàn cầu như Hiệp định về các Nguồn cá của Liên hợp quốc (1995) và Hiệp định về Tuân thủ Tổ chức Nông lương Thế giới-FAO (1993) và thực hiện Nguyên tắc ứng xử của FAO đối với Nghề cá Có trách nhiệm(1995)</p> <p>j) Thiết lập các mối quan hệ với tổ chức ngư nghiệp nhằm có được những dữ liệu về đánh bắt không theo dụng ý và cổ vũ họ chấp nhận các biện pháp bảo tồn rùa biển trong phạm vi vùng kinh tế đặc quyền (EEZs) và trên biển cả</p>
5.4 Xây dựng năng lực nhằm tăng cường các biện pháp bảo tồn	<p>a) Xác định các nhu cầu về xây dựng năng lực trên phương diện nguồn nhân lực, kiến thức và phương tiện</p> <p>b) Cung cấp đào tạo (ví dụ thông qua các hội thảo) về các kỹ thuật bảo tồn và quản lý rùa biển cho các cơ quan hữu quan, các cá nhân và các cộng đồng địa phương</p> <p>c) Phối hợp các chương trình đào tạo và hội thảo</p> <p>d) Xây dựng các quan hệ đối tác với các trường đại học, các cơ quan nghiên cứu, các cơ quan đào tạo và các tổ chức liên quan khác</p>
5.5 Tăng cường và cải tiến việc thực thi luật pháp về bảo tồn	<p>a) Rà soát các chính sách và luật pháp trong nước để khắc phục những thiếu sót hoặc những trở ngại trong công tác quản lý rùa biển</p> <p>b) Hợp tác về tăng cường pháp luật nhằm đảm bảo việc áp dụng đúng đắn các luật lệ giữa và trong các cơ quan pháp chế (kể cả thông qua các hiệp định song phương và đa phương và việc chia sẻ thông tin)</p>

Mục tiêu 6. Đẩy mạnh việc thực hiện Bản Ghi nhớ kể cả Kế hoạch Bảo tồn và Quản lý

Chương trình	Hoạt động
6.1 Mở rộng thành viên của MoU, và đảm bảo tính liên tục của các hoạt động của nó	<p>a) Khuyến khích các Quốc gia chưa ký kết ký kết Bản Ghi nhớ (MoU)</p> <p>b) Thu xếp các hội thảo tiểu vùng có sự tham gia của các Quốc gia chưa ký kết nhằm nâng cao nhận thức về MoU</p> <p>c) Xem xét tại hội nghị đầu tiên của các Quốc gia ký kết về việc xây dựng một thời gian biểu cho những bổ sung có thể có của MoU để làm cho nó trở thành một văn kiện có tính ràng buộc pháp lý</p>
6.2 Tăng cường vai trò của Ban Thư ký	<p>a) Đảm bảo các nguồn cấp vốn đáng tin cậy để hỗ trợ Ban Thư ký MoU</p> <p>b) Bổ nhiệm các thành viên của Ủy ban Cố vấn tại cuộc hội nghị đầu tiên của các Quốc gia ký kết</p>

<p>và Ủy ban Cố vấn của MoU trong việc đảm bảo đáp ứng các mục tiêu của Kế hoạch bảo tồn và quản lý</p>	<p>c) Thiết lập các tuyến liên lạc giữa Ban Thư ký MoU và Ủy ban Cố vấn để tạo điều kiện thuận lợi cho việc thông báo cho các Quốc gia ký kết</p>
<p>6.3 Tìm kiếm các nguồn để hỗ trợ cho việc thực hiện MoU</p>	<p>a) Ưu tiên cấp vốn cho các hoạt động bảo tồn và quản lý b) Thăm dò các khả năng cấp vốn từ các Chính phủ và các bên tài trợ khác như Ngân hàng Châu Á, Ngân hàng Thế giới, UNDP, EU, UNEP, Quỹ môi trường toàn cầu (GEF) v.v... c) Thuyết phục để có vốn và các hình thức đóng góp khác từ các ngành công nghiệp mà có ảnh hưởng đến rùa biển và môi trường của chúng (ví dụ như ngư nghiệp, du lịch, công nghiệp dầu hoả, bất động sản) d) Thăm dò về việc sử dụng các công cụ kinh tế cho việc bảo tồn rùa biển và môi trường sống của chúng e) Tiếp cận khu vực tư nhân, các trung tâm và tổ chức phi chính phủ nào có thể có sự quan tâm đến việc cấp vốn cho các hoạt động tại các nước cụ thể đó để xúc tác cho việc tạo ra một quỹ viện trợ không hoàn lại nhỏ nào đó f) Gây vốn cho các hoạt động bảo tồn và quản lý thông qua du lịch sinh thái có tổ chức và các chương trình tự cứu trợ khác (trong khi làm lợi cho các cộng đồng địa phương) g) Tìm kiếm các nguồn (về gây quỹ, cung cấp sự trợ giúp về thể chế, v.v...) từ các ban thư ký của các công ước khu vực và quốc tế khác h) Thăm dò về sự trợ giúp vốn quốc tế và các hình thức khích lệ khác đối với các Quốc gia ký kết nào quản lý một cách có hiệu quả số lượng rùa biển, có thể bao gồm cả việc cấm hoàn toàn việc đánh bắt trực tiếp (bắt và giết chết)</p>
<p>6.4 Cải thiện việc phối hợp giữa chính phủ và các khu vực phi chính phủ trong việc bảo tồn rùa biển và môi trường sống của chúng</p>	<p>a) Rà soát lại các vai trò và trách nhiệm của các cơ quan chính phủ có liên quan tới việc bảo tồn và quản lý rùa biển và môi trường sống của chúng b) Đề cử một cơ quan đứng đầu chịu trách nhiệm điều phối chính sách quốc gia về bảo tồn và quản lý rùa biển c) Khuyến khích việc hợp tác trong nội bộ và giữa chính phủ với các khu vực phi chính phủ, kể cả thông qua việc xây dựng và/ hoặc tăng cường các mạng lưới quốc gia</p>

